

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HOÁ**

**Bản án số: 17/2020/HSST
Ngày 02 tháng 7 năm 2020**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH
Thành phần Hội đồng xét xử gồm có**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Th Nghề nghiệp: Hưu trí;

Ông Bùi Văn H; Nghề nghiệp: Giáo Viên;

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở TAND huyện Lang Chánh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLST- HS ngày 14/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 16/6/2020 đối với bị cáo: **Hà Văn C**- Sinh năm: 1979 tại xã Yên Thắng, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Bản Con, xã Yên Thắng, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 2/12;

Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hà Văn Th và bà Lương Thị A;

Vợ: Vi Thị T và có 02 con, con nhất nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2001

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam theo Lệnh bắt tạm giam số: 01/LBBTG-CQĐT ngày 18/02/2020 của cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo là:* Bà Lê Thị Thu V - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý chi nhánh số 2 (Có mặt);

Địa chỉ: Phố Lê Duẩn, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa;

* *Người bị hại:* **Cháu Vi Thị D** - sinh năm 2007 (Cháu bị tàn tật vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Vi Văn B, sinh năm 1977;

Đều ở địa chỉ: Bản Mè, xã Yên Thắng, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Ông Đặng Văn Đ- Trợ giúp viên, Chi nhánh số 2; (Có mặt)

Địa chỉ: Phố Lê Duẩn, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa

* *Người làm chứng:*

1. Chị Lò Thị D, sinh năm 2000 (Vắng mặt)

2. Chị Vi Thị V, sinh năm 1979 (Vắng mặt);

3. Chị Vi Thị Th, sinh năm 1976 (Vắng mặt);

4. Chị Vi Thị T, sinh năm 1976 (Có mặt);

Đều ở cùng địa chỉ: Bản Mè, xã Yên Khương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 02/6/2019, Hà Văn C, sinh năm 1979, trú tại bản Con, xã Yên Thắng, huyện Lang Chánh, đến nhà anh Vi Văn B, ở bản Mè, xã Yên Khương, huyện

Lang Chánh ăn cơm uống rượu. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, do uống nhiều rượu nên C đã nằm ngủ tại nhà sàn của gia đình anh Biện. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, vợ chồng anh B có việc nên ra khỏi nhà, lúc này trong nhà chỉ còn có C đang nằm ngủ và cháu Vi Thị D con gái anh B, sinh năm 2007, cháu D bị câm từ nhỏ và liệt nằm một chỗ, chỉ có tay trái cử động được. Đến khoảng gần 15 giờ cùng ngày, C nghe thấy tiếng cháu D khóc nên đã tỉnh dậy, quan sát xung quanh không thấy có người, chỉ có cháu D đang nằm ở gian giữa ngôi nhà sàn, nên C đi lại ngồi cạnh bên phải theo hướng cháu D nằm, mặt quay lại với cháu D, lưng quay về phía cửa ra vào có cầu thang lên xuống. Cháu D vẫn tiếp tục khóc to, C hỏi cháu D " Bố mẹ đi đâu", tuy nhiên cháu D bị câm nên không nói được mà chỉ khóc to, tay trái với lấy chiếc điện thoại màu xanh cạnh đấy nhưng không lấy được. C cầm điện thoại đưa cho D nhưng cháu D vẫn tiếp tục khóc. Lúc này, lợi dụng việc cháu D bị khuyết tật, C đã nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu D, nên đã sử dụng lòng bàn tay phải của mình đặt vào phía ngoài quần trên bộ phận sinh dục của cháu D và xoa xoa bộ phận sinh dục của cháu, sau đó C cho tay phải luồn vào bên trong quần cháu D đang mặc để sờ và xoa trực tiếp lên âm hộ cháu D, quá trình dùng tay xoa âm hộ cháu D, C đã làm quần cháu D bị tụt xuống. Để thỏa mãn dục vọng của mình, C đã dùng ngón tay giữa của bàn tay phải xâm nhập vào bên trong âm đạo của cháu D khoảng 2cm, rồi day day bên trong âm đạo của cháu D. Lúc này C nhận thấy việc làm của mình là sai trái nên dừng lại, rút tay ra khỏi âm đạo của cháu D và kéo quần cháu trở lại vị trí ban đầu để tránh việc gia đình anh B phát hiện hành vi xâm hại tình dục của mình đối với cháu D. sau đó C quay về chỗ cũ và tiếp tục ngủ. Trong lúc C đang ngồi cạnh cháu D, thì có chị Lò Thị D, sinh năm 2000, là hàng xóm của gia đình anh B, nghe tiếng cháu D khóc, biết vợ chồng anh B không có nhà, nên đã sang dỗ cháu D ngừng khóc. Khi chị D bước chân lên bậc cầu thang cuối cùng để bước vào sàn nhà thì chị thấy cháu duyên đang nằm ở gian giữa nhà và vẫn đang khóc, còn C ngồi quay lưng lại phía cửa ra vào. Thấy vậy chị D nghĩ đã có người dỗ cháu D nên quay về. Trong suốt quá trình từ lúc C tỉnh, đến khi C đi lại chỗ cháu D và xâm hại tình dục cháu, đến khi C quay lại chỗ ngủ thì cháu D vẫn khóc không ngừng.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, chị Vi Thị Viên là em gái của anh B, khi lên nhà

chị V thấy cháu D đang nằm khóc, còn C đang nằm ngủ ở gian ngoài cùng. Chị V đến chỗ cháu D, nhưng cháu D vẫn khóc, tay trái chỉ về hướng C đang nằm ngủ rồi lại chỉ vào bộ phận sinh dục của mình, nhưng chị V không hiểu chuyện gì, mà tiếp tục dỗ cháu D. một lúc sau, vợ chồng anh B về nhà, lúc này C tỉnh dậy ngồi nói chuyện với anh B một lúc, sau đó xin phép ra về. Sau khi C ra về, cháu D vẫn tiếp tục khóc không ngừng, tay trái chỉ vào bộ phận sinh dục của mình thông qua các biểu hiện của cháu, vợ chồng anh B đoán là C có hành động xâm hại tình dục với con gái của mình. Gia đình anh B đã liên lạc và mời C lên nhà để hỏi rõ việc có hay không việc C xâm hại tình dục với cháu D. Tuy nhiên tại nhà anh B, C không thừa nhận hành vi xâm hại tình dục của mình đối với cháu D, nên gia đình anh B đã trình báo vụ việc đến cơ quan Công an huyện Lang Chánh để điều tra làm rõ. tại cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh, Hà Văn C thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và tài liệu chứng cứ mà cơ quan CSĐT đã thu thập được.

Ngày 10/6/2019, cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh ra quyết định trưng cầu giám định pháp y về tình dục số 29/QĐ đối với cháu Vi Thị D. tại bản giám định pháp y về tình dục số 298/2019/TTPY ngày 10/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: tại thời điểm khám giám định pháp y về tình dục, cháu Vi Thị D: Âm hộ, âm đạo không bị tổn thương, màng trinh rách cũ vị trí 5 giờ, không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác minh chính xác màng trinh của Vi Thị Duyên rách vào thời điểm nào, không xác định được thời gian rách, tầng sinh môn, hậu môn bình thường, không tìm thấy tinh trùng và xác tinh trùng trong mẫu xét nghiệm, cháu Vi Thị D không có thai..

Quá trình điều tra, do cháu Vi Thị D là người bị bại liệt, bị câm từ 3 tuổi, nên quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh đã yêu cầu người phiên dịch cho cháu D theo quy định của pháp luật.

Về phần bồi thường: Gia đình cháu Duyên và bị cáo đã tự thỏa thuận việc bồi thường và không yêu cầu giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 11/CTr-VKS-LC ngày 13/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá truy tố: Hà Văn Cượng về tội: “Hiếp dâm người dưới 16

tuổi”. Theo khoản điểm b khoản 1 Điều 142 BLHS.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử;

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn C về tội: “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Theo khoản điểm b khoản 1 Điều 142 BLHS

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS;

Xử phạt: Hà Văn C từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 24/02/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu xem xét nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Miễn nộp tiền án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

* Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa hôm nay đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hà Văn C về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Theo khoản điểm b khoản 1 Điều 142 BLHS.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS;

Xử phạt: Hà Văn C từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 24/02/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu xem xét nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện, nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Hà Văn C đồng ý như ý kiến của Trợ giúp viên và không bổ sung gì thêm.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối hận về hành vi của bị cáo gây ra, và không có ý kiến tranh luận gì mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại, và người bảo vệ quyền và lợi ích của người bị hại không yêu cầu xem xét về phần bồi thường, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cán bộ Điều tra Công an huyện Lang Chánh, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trình tự, thủ tục đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng hơn 12 giờ ngày 02/6/2020. C ăn cơm, uống rượu tại gia đình anh Vi Văn B ở bản Mè, xã Yên Khương, huyện Lang Chánh, do uống nhiều rượu C đã nằm ngủ tại nhà sàn anh B, đến khoảng hơn 15 giờ cùng ngày, do cháu Vi Thị D là con gái anh B, sinh năm 2007, bị cảm và bại liệt từ nhỏ khóc to nên C tỉnh dậy, C nhìn thấy trong nhà không có ai mà chỉ thấy cháu D đang nằm một mình ở gian giữa ngôi nhà sàn, C tiến lại gần ngồi cạnh cháu D và hỏi bố mẹ cháu đi đâu? Do bị bại liệt, cảm từ nhỏ nên D không trả lời được mà lại càng khóc to hơn, C nảy sinh ý định muốn quan hệ tình dục với cháu D, lúc này lợi dụng không có ai trông coi cháu D nên C đã dùng lòng bàn tay phải của mình đặt phía ngoài quần bên trên bộ phận dinh dục của cháu D xoa xoa. Sau đó C còn luồn tay vào trong quần để sờ, xoa tay trực tiếp vào âm hộ cháu D. Để muốn thỏa mãn dục vọng thấp hèn của mình, C còn dùng ngón tay giữa bàn tay phải của mình đưa vào bên trong âm đạo của cháu D sâu khoảng 2cm rồi day day bên trong âm đạo của cháu D làm cháu D càng khóc to hơn. Lúc này bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái nên dừng lại, để tránh sự phát hiện của bố mẹ cháu D nên C đã kéo quần cháu D lại như cũ và quay lại vị trí ngủ ban đầu để ngủ như chưa có việc gì xảy ra.

Hành vi đó đã có đầy đủ dấu hiệu của tội danh mà VKSND huyện Lang Chánh truy tố; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hà Văn C phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” ; phạm vào điểm b khoản 1 Điều 142 của BLHS.

[3]Xét tính chất vụ án: Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Trong những năm gần đây, tình trạng xâm phạm tình dục đối với trẻ em xảy ra khá phổ biến, làm ảnh hưởng về tâm sinh lý của người bị hại, gây dư luận bức xúc trong nhân dân. Trong vụ án này, bị cáo đã lợi dụng người bị hại bị bại liệt, cầm lại ở nhà một mình để thực hiện hành vi trái ý muốn của người bị hại nhằm mục đích thoả mãn dục vọng thấp hèn của bản thân. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an địa phương.

Với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và đường lối xử lý nghiêm khắc của pháp luật đối với loại tội xâm phạm tình dục trẻ em dưới 16 tuổi, cần thiết phải áp dụng Điều 38 của BLHS cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là có hành vi phạm tội đối với người ở trong trạng thái không thể tự vệ được, người khuyết tật nặng quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 của BLHS. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn nhận tội, đã rất hối hận về hành vi của mình gây ra, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã trực tiếp xin lỗi gia đình người bị hại, chủ động bồi thường khắc phục hậu quả, gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo sớm trở thành người tốt.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng sâu, vùng có kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa, bị cáo đề nghị HĐXX miễn nộp tiền án

phí cho bị cáo, xét thấy lời đề nghị của bị cáo là phù hợp, HĐXX xét thấy bị cáo thuộc diện được miễn toàn bộ tiền án phí nên chấp nhận miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm b Khoản 1, Điều 142; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52, Điều 38; của BLHS.Điều 331; 333 của BLTTHS.

Căn cứ: Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn C phạm tội **“Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”**

Xử phạt: Bị cáo Bị cáo Hà Văn C 08 (*Tám năm*) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 24/02/2020.

Án phí: Miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và người đại diện hợp pháp của người bị hại. Những người trên có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- VKSND huyện Lang Chánh, VKSND tỉnh TH;
- Công an huyện Lang Chánh ;
- Chi cục THADS Lang Chánh;
- TAND Tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS .

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Trương Thị H